|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H**  **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  Bản án số: 342/2022/HSST Ngày 30/11/2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Xuân Phương**

***Các Hội thẩm nhân dân:*** - Bà **Lương Mai Ngân.**

# - Bà Tạ Thị Thà.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Đỗ Duy Trung** - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông **Vũ Ngọc KhA -** Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 344/TLST - HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 350/2022/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn A,** sinh năm 1971 (Tên khác: Không); Giới tính: Nam; HKTT và nơi cư trú: Số 6, phố T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Tràng, sinh năm 1936 (đã chết) con bà Hoàng Thị Lý, sinh năm 1936 (đã chết); Gia đình có 6 chị em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Lê Ngọc Trinh, sinh năm 1975; Con: Chưa có; Tiền sự; Tiền án: Không; theo Danh chỉ bản số 485 do Công an quận H lập ngày 12 tháng 8 năm 2022.

Bắt quả tang ngày 10/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 10/8/2022, tại khu vực đầu ngõ 146 đường H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội, lực lượng công an kiểm tra phát hiện Nguyễn A đang cất giấu trên người 01 gói chất bột màu trắng, khai nhận là ma túy loại Heroine để sử dụng trái phép. Lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong số vật chứng nghi ma túy, bàn giao Cơ quan điều tra để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra Nguyễn A khai nhận, do nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/8/2022, A một mình điều khiển xe máy BKS 29E1-905.40 đi đến khu vực Đ, phường H tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, A gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine với giá

200.000 đồng. A giấu gói ma túy ở túi quần bên trái rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi A đi đến khu vực đầu Ngõ 146 đường H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

*Vật chứng của vụ án đã thu giữ:* Khi bắt quả tang, lực lượng công an đã thu giữ của Nguyễn A 01 gói ni-lông màu trắng bọc gói giấy bạc màu trắng kích thước (01x1,5)cm, bên trong đựng chất bột màu trắng (Nghi ma túy). 01 xe máy nhãn hiệu Hon-da Vision màu xanh biển kiểm soát 29E1-905.40; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng (Xe và điện thoại đều đã qua sử dụng).

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định đối với gói vật chứng nghi ma túy thu giữ và niêm phong nêu trên. Tại Kết luận giám định số 5641/KL- KTHS ngày 17/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:*“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (được bọc ngoài bằng ni- lông) là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,223 gam”.*

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, A khai mua của đối tượng không quen biết tại khu vực khu vực Đ, phường H. Cơ quan điều tra đã dẫn giải A tới địa điểm trên nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho A. Ngoài lời khai nêu trên không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có cơ sở để xác minh.

Chiếc xe máy đã thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn A, là tài sản của chị Lê Ngọc Trinh sinh năm 1975 (Là vợ của A). Chị Trinh trình bày cho A mượn xe trên để làm phương tiện đi lại, nhưng không biết A sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra không chứng minh được chị Trinh có hành vi vi phạm liên quan đến vụ án nên không có cơ sở để đề cập xử lý. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chị Trinh chiếc xe máy trên, xét là có cơ sở.

Chiếc điện thoại di động và số vật chứng là ma túy đã thu giữ nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự quận H, để chờ quyết định xử lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 334/CT-VKS-HM, ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn A thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đA giá tích chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Xử phạt: bị cáo từ 14 tháng đến 18 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy;

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,223gam Heroin.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

1. Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, nên không tranh luận với Kiểm sát viên.
2. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

# NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan

tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

1. Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H, Thành phố Hà Nội; Kết luận giám định số 5641/KLGĐ-PC09 ngày 17/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 10/8/2022; Nguyễn A đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,223gam. Nguồn gốc số ma túy này do bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng, tại khu vực Đ, phường H, mục đích bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân. Sau khi bị cáo mua được 01 gói ma túy, bị cáo giấu gói ma túy ở túi quần bên trái rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực đầu ngõ 146 đường H, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác công an phường Thanh Trì bắt quả tang và lập biên bản thu giữ tang vật. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn A đã đủ yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

1. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội. Xác định hành vi của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng; ma túy bị cáo tàng trữ loại Heroine có khối lượng là 0,223gam. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý; gây ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người; đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Nguyễn A trước khi phạm tội lần này chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều nhận tội và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tặng nặng TNHS.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

1. Biện pháp tư pháp: Đối với 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,223gam Heroine là tang vật của vụ án liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội; do vậy khi giải quyết cần căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,223gam Heroine;
* Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

1. Các vấn đề khác: Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh biển kiểm soát 29E1- 905.40; là tài sản của chị Lê Ngọc Trinh (vợ của bị cáo). Chị Trinh cho bị cáo mượn xe trên để làm phương tiện đi lại, nhưng không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chị Trinh chiếc xe máy trên, là có cơ sở.

1. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp

luật.

1. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định

của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn A** 16 (Mười sáu) tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt quả tang ngày 10/8/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

1. Các vấn đề khác: Không xét.
2. Biện pháp tư pháp:
   * Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,223gam Heroine;
   * Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, số imei: 355690076285815 đã qua sử dụng;

Toàn bộ vật chứng nêu trên, đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội, theo Phiếu nhập kho vật chứng, tài sản số NK2022-0039, ngày 18/11/2022.

1. Về án phí: Bị cáo Nguyễn A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * VKSND quận H, TP. Hà Nội; * Công an quận H, TP. Hà Nội; * Chi cục THADS quận H; * Trại tạm giam số 2, CA. Thành phố Hà Nội; * Bị cáo; * Lưu hồ sơ. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Nguyễn Xuân Phương** |